

東南アジア・南アジア線 / S.E. Asia and South Asia								4/1	4/2	4/3	4/4	4/5	4/6	4/7	4/8	4/9	4/10	4/11	4/12	4/13	4/14	4/15	4/16	4/17	4/18	4/19	4/20	4/21	4/22	4/23	4/24	4/25	4/26	4/27	4/28	4/29	4/30	
地点	TYPE OF FLT	FLT NO.	ORG	STD	DEST	STA	ACFT	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	
				LCL		LCL		D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	
シンガポール Singapore	PAX Flight	NQ0801	NRT	18:15	SIN	00:35+1	B789																															
	PAX Flight	NQ0802	SIN	06:15	NRT	14:30	B789																															
	PAX Flight	NH0843	HND	00:40	SIN	06:40	B789																															
	PAX Flight	NH0842	SIN	11:05	HND	19:15	B789																															
	PAX Flight	NH0841	HND	11:05	SIN	17:15	B789																															
バンコク Bangkok	PAX Flight	NH0844	SIN	22:10	HND	06:30+1	B789																															
	PAX Flight	NH0805	NRT	19:00	BKK	23:45	B781			B789	B789	B789					B789	B789	B789																B789	B789	B789	
	PAX Flight	NH0806	BKK	07:00	NRT	15:20	B781			B789	B789	B789					B789	B789	B789																	B789	B789	B789
	PAX Flight	NH0849	HND	00:05	BKK	04:35	B789																															
	PAX Flight	NH0848	BKK	10:35	NRT	19:00	B789																															
	PAX Flight	NH0877	HND	00:55	BKK	05:25	-																															
	PAX Flight	NH0878	BKK	13:55	HND	22:15	-																															
	PAX Flight	NH0847	HND	10:50	BKK	15:30	B789																															
ホーチミンシティ Hoachiminh City	PAX Flight	NH0850	BKK	21:35	HND	05:50+1	B789																															
	PAX Flight	NH0833	NRT	19:10	SGN	23:45	B781																															
	PAX Flight	NH0834	SGN	07:00	NRT	15:05	B781																															
	PAX Flight	NH0891	HND	17:10	SGN	21:25	B789																															
ハノイ Hanoi	PAX Flight	NH0892	SGN	22:45	HND	06:40+1	B789																															
	PAX Flight	NH0897	NRT	18:30	HAN	22:15	B789																															
ムンバイ Mumbai	PAX Flight	NH0898	HAN	23:35	NRT	06:45+1	B789																															
	PAX Flight	NH0829	NRT	11:10	BOM	17:35	B789		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-			
デリー Delhi	PAX Flight	NH0830	BOM	19:40	NRT	07:35+1	B789		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-			
	PAX Flight	NH0837	HND	10:15	DEL	15:55	B789																															
ジャカルタ Jakarta	PAX Flight	NH0838	DEL	18:00	HND	05:35+1	B789																															
	PAX Flight	NH0835	NRT	17:50	CGK	23:45	B789																															
	PAX Flight	NH0836	CGK	06:20	NRT	15:55	B789																															
	PAX Flight	NH0855	HND	10:20	CGK	16:00	B789																															
	PAX Flight	NH0856	CGK	21:25	HND	06:50+1	B789																															
マニラ Manila	PAX Flight	NH0871	HND	23:30	CGK	05:05+1	B788																															
	PAX Flight	NH0872	CGK	07:10	HND	16:35	B788																															
	PAX Flight	NH0819	NRT	17:15	MNL	20:55	B781																															
	PAX Flight	NH0820	MNL	09:10	NRT	14:50	B781																															
クアラルンプール Kuala Lumpur	PAX Flight	NH0869	HND	09:45	MNL	13:30	B789																															
	PAX Flight	NH0870	MNL	14:40	HND	20:00	B789																															
	PAX Flight	NH0815	NRT	17:30	KUL	23:55	B789																															
	PAX Flight	NH0816	KUL	07:15	NRT	15:25	B789																															
東アジア線 / East Asia	PAX Flight	NH0885	HND	23:30	KUL	06:00+1	B788																															
	PAX Flight	NH0886	KUL	14:15	HND	22:15	B788																															
									4/1	4/2	4/3	4/4	4/5	4/6	4/7	4/8	4/9	4/10	4/11	4/12	4/13	4/14	4/15	4/16	4/17	4/18	4/19	4/20	4/21	4/22	4/23	4/24	4/25	4/26	4/27	4/28	4/29	4/30
	地点	TYPE OF FLT	FLT NO.	ORG	STD LCL	DEST	STA LCL	ACFT	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7	D1	D2	D3	D4	D5	D6	D7
ソウル (金浦) Seoul Gimpo	PAX Flight	NH0861	HND	08:40	GMP	11:05	B788																															
	PAX Flight	NH0864	GMP	12:45	HND	15:00	B788																															
	PAX Flight	NH0865	HND	16:10	GMP	18:35	A320	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
	PAX Flight	NH0868	GMP	19:55	HND	22:15	A320	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
	PAX Flight	NH0863	HND	12:05	GMP	14:25	A320	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
香港 Hong Kong	PAX Flight	NH0866	GMP	17:05	HND	19:20	A320	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	
	PAX Flight	NH0811	NRT	18:15	HKG	22:15	B763																															
	PAX Flight	NH0812	HKG	09:30	NRT	15:10	B763																															
	PAX Flight	NH0859	HND	08:55	HKG	12:30	B788			B789	B789							B789	B789	B789																B789	B789	B789
台北 (松山) Taipei Songshang	PAX Flight	NH0860	HKG	14:30	HND	19:45	B788			B789	B789						B789	B789	B789																	B789	B789	
	PAX Flight	NH0873	KIX	10:20	HKG	13:45	-																															
	PAX Flight	NH0874	HKG	15:10	KIX	20:00	-																															
	PAX Flight	NH0851	HND	09:50	TSA	12:25	B788																															
北京 Beijing	PAX Flight	NH0852	TSA	13:35	HND	17:45	B788																															
	PAX Flight	NH0853	HND	13:20	TSA	15:50	B788																															
	PAX Flight	NH0854	TSA	16:50	HND	20:50	B788																															
	PAX Flight	NH0955	NRT	08:55	PEK	12:00	B763	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-		
	PAX Flight	NH0956	PEK	15:10	NRT	19:35	B763	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-		
	PAX Flight	NH0961	HND	08:55	PEK	12:00	B789																															
大連 Dalian	PAX Flight	NH09																																				

